

H ñT : H c phFn : 122164301302 - ThuJ H c k8 : HK02

STT	Mã S´	L, P SV	Hĩ Vê TạN	NGÀY SINH	q IqM THê NH PHẫN										TBC TP	QUY TS 50%	q IqM THI	QUY TS 50%	q IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6	L7	L8	L9	L10						
1	3542010300	35KT2	Ph¼Thĩ Ng` c Anh	02/06/1993	6.0					8.0					7.3	3.7	5.0	2.5	6.2	
2	3542010311	35KT2	Nguy, n Thĩ Thu Ba	06/08/1993	6.0					6.0					6.0	3.0	6.0	3.0	6.0	
3	3440000005	35KT2	Nguy, n Thĩ Bê	25/06/1991	7.0					7.0					7.0	3.5	7.0	3.5	7.0	
4	3542010436	35KT2	Trfñ Ng` c Du	27/04/1988	6.0					8.0					7.3	3.7	6.0	3.0	6.7	
5	3542010467	35KT2	L, Thĩ Kim ñ ²i	1991	6.0					6.0					6.0	3.0	6.0	3.0	6.0	
6	3542010582	35KT2	V» Thĩ Tr¼c ñ ²o	09/01/1992	8.0					6.0					6.7	3.4	6.0	3.0	6.3	
7	3542010360	35KT2	Lê Quang ñ ²b	21/02/1991	0.0					0.0					0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
8	3542010506	35KT2	Nguy, n Vln Hlĩ	10/05/1993	6.0					7.0					6.7	3.4	5.0	2.5	5.8	
9	3542010338	35KT2	D-ong Thĩ Hũh	22/04/1993	7.0					6.0					6.3	3.2	4.0	2.0	5.2	
10	3542010669	35KT2	Ng¹ Thĩ M: H²ng	12/04/1993	0.0					0.0					0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
11	3440000026	35KT2	H² Thĩ Thanh Hoa	10/12/1992	0.0					0.0					0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
12	3542010373	35KT2	Nguy, n Thĩ Hoa	12/04/1990	8.0					9.0					8.7	4.4	7.0	3.5	7.8	
13	3542010426	35KT2	Nguy, n Thĩ Hoa	12/10/1992	6.0					7.0					6.7	3.4	6.0	3.0	6.3	
14	3542010430	35KT2	H² Thĩ Thu Hòa	18/09/1992	8.0					7.0					7.3	3.7	5.0	2.5	6.2	
15	3542010513	35KT2	Trfñ Thĩ Kim Hu¹	16/10/1993	7.0					7.0					7.0	3.5	6.0	3.0	6.5	
16	3440000031	35KT2	Nguy, n Thanh HuyQ	14/11/1993	0.0					0.0					0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
17	3542010514	35KT2	L° Thĩ H-ong	13/12/1993	8.0					8.0					8.0	4.0	8.0	4.0	8.0	
18	3542010406	35KT2	Phan Thĩ H-ong	15/09/1993	0.0					0.0					0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
19	3542010439	35KT2	B¼ Thĩ KiQ	25/12/1990	9.0					9.0					9.0	4.5	7.0	3.5	8.0	
20	3542010357	35KT2	ChJThĩ Ng` c Lai	13/07/1992	0.0					0.0					0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	

BỘ NG Ạ I Q M H ̣ C P H Ỗ N - M Ỗ N T H Ỗ N H P H Ỗ N

Kh·a h` c` : **L, p h` c` :** 35KT2 **Nl m h` c` :** 2012-2013 **q VHT :** 3
(45,0,0,0,0,0)

H₂N⁺ : H₂C₂H₂ : 122164301302 - ThuJ H₂C₂H₂ : HK02

STT	Mã S´	L, P SV	H´ Vê TạN	NGÀY SINH	ệ IqM THê NH PHẫN										TBC TP	QUY TS 50%	ệ IqM THI	QUY TS 50%	ệ IqM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6	L7	L8	L9	L10						
21	3542010404	35KT2	L° Th´ Kim LiêN	09/09/1993	9.0					10.0					9.7	4.9	6.0	3.0	7.8	
22	3542010675	35KT2	Nguy, n Th´ Ắnh Li, u	27/04/1992	7.0					6.0					6.3	3.2	3.0	1.5	4.7	
23	3440000037	35KT2	Hu&nh Th´ Giao Linh	03/04/1992	0.0					0.0					0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
24	3542010319	35KT2	Trợh Th´ B²ch Long	21/03/1991	8.0					8.0					8.0	4.0	8.0	4.0	8.0	
25	3545030548	35KT2	Nguy, n Th´ M/Ỗ	11/06/1992	7.0					6.0					6.3	3.2	4.0	2.0	5.2	
26	3542010321	35KT2	Nguy, n Th´ M, i	10/02/1993	7.0					8.0					7.7	3.9	5.0	2.5	6.3	
27	3440000040	35KT2	L° ThoỖ M:	09/11/1992	0.0					0.0					0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
28	3542010431	35KT2	ệ °o Th´ Thu Na	01/03/1993	0.0					0.0					0.0	0.0	4.0	2.0	2.0	
29	3542010398	35KT2	Nguy, n Th´ Ni Na	17/02/1993	8.0					9.0					8.7	4.4	8.0	4.0	8.3	
30	3373000031	35KT2	Nguy, n H, u Ho°ng Nam	18/10/1991	0.0					0.0					0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
31	3542010336	35KT2	Lê Thanh Nga	23/04/1993	9.0					9.0					9.0	4.5	8.0	4.0	8.5	
32	3542010378	35KT2	Ng¹ Th´ Nga	07/07/1993	7.0					8.0					7.7	3.9	5.0	2.5	6.3	
33	3542010429	35KT2	Tr´ nh Th´ Nga	13/03/1993	8.0					8.0					8.0	4.0	7.0	3.5	7.5	
34	3542010469	35KT2	ệ, Th´ Ngân	03/09/1992	7.0					8.0					7.7	3.9	0.0	0.0	3.8	
35	3542010301	35KT2	Hu&nh Th´ Th, y Ngân	20/10/1993	9.0					8.0					8.3	4.2	6.0	3.0	7.2	
36	3542010474	35KT2	PhỖm Th´ Kim Nhân	17/02/1993	8.0					6.0					6.7	3.4	5.0	2.5	5.8	
37	3542010437	35KT2	PhỖm Th´ PhỖng Nhi	23/11/1991	7.0					6.0					6.3	3.2	6.0	3.0	6.2	
38	3440000044	35KT2	Trợh Th´ Nh, Ỗ	07/08/1991	7.0					8.0					7.7	3.9	4.0	2.0	5.8	
39	3542010692	35KT2	Nguy, n Th´ H°ng Nhung	18/08/1993	8.0					7.0					7.3	3.7	6.0	3.0	6.7	
40	3440000047	35KT2	V» VỖn Phát	19/11/1992	5.0					5.0					5.0	2.5	0.0	0.0	2.5	

H_ưT : H_cph_hn : 122164301302 - Thu_đ H_ck8 : HK02

STT	Mã S´	L, P SV	Hĩ Vê TạN		NGÀY SINH	ậ IqM THê NH PHẫN										TBC TP	QUY TS 50%	ậ IqM THI	QUY TS 50%	ậ IqM TK	GHI CHÚ
						L1	L2	L3	L4	L5	L6	L7	L8	L9	L10						
41	3440000051	35KT2	Lôn Ng c	Phong	09/01/1991	6.0					6.0					6.0	3.0	5.0	2.5	5.5	
42	3440000052	35KT2	V» Th B²ch	Phở ng	02/12/1989	6.0					8.0					7.3	3.7	4.0	2.0	5.7	
43	3440000055	35KT2	ậ oñ n Th Nh-e	Qu8nh	03/04/1991	8.0					8.0					8.0	4.0	8.0	4.0	8.0	
44	3542010368	35KT2	Nguy n Th	Qu8nh	14/10/1993	7.0					6.0					6.3	3.2	6.0	3.0	6.2	
45	3542010652	35KT2	Hu8nh Th Ng c	Sang	04/02/1993	9.0					9.0					9.0	4.5	7.0	3.5	8.0	
46	3542010462	35KT2	Trởn Minh	Tâm	01/08/1993	0.0					0.0					0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
47	3542010658	35KT2	L° Th Cí	Tim	03/09/1992	9.0					9.0					9.0	4.5	6.0	3.0	7.5	
48	3542010667	35KT2	ậ nh Th B²ch	TuyQ	07/10/1993	6.0					6.0					6.0	3.0	7.0	3.5	6.5	
49	3542010512	35KT2	Nguy n Th Cnh	TuyJ	12/12/1993	6.0					6.0					6.0	3.0	6.0	3.0	6.0	
50	3542010610	35KT2	Trởn Th Cnh	TuyJ	26/09/1989	6.0					7.0					6.7	3.4	6.0	3.0	6.3	
51	3542010683	35KT2	Trởn Qu´ c	Tùng	22/01/1990	6.0					7.0					6.7	3.4	6.0	3.0	6.3	
52	3542010670	35KT2	Nguy n Th Thu	Thợo	06/09/1993	0.0					0.0					0.0	0.0	2.0	1.0	1.0	
53	3542010335	35KT2	Phẫm Th B²ch	Thợo	09/11/1992	7.0					8.0					7.7	3.9	9.0	4.5	8.3	
54	3440000064	35KT2	Nguy n Th Thu	Th y	29/03/1993	8.0					7.0					7.3	3.7	0.0	0.0	3.7	
55	3542010612	35KT2	Hĩ Th Kim	Trang	19/11/1990	0.0					0.0					0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
56	3542010451	35KT2	Nguy n Th M:	Trinh	14/09/1992	6.0					8.0					7.3	3.7	8.0	4.0	7.7	
57	3542010374	35KT2	Nguy n Th Thanh	Vân	21/09/1993	0.0					0.0					0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
58	3542010449	35KT2	Hu8nh T¼	YJh	02/09/1993	8.0					8.0					8.0	4.0	6.0	3.0	7.0	

T' ng s' : 58 h` c sinh sinh vi°n

Tp.HCM, ngày / /

TrE ng Khoa

GiSo Vi°n B, M¹ n

GiSo V., Khoa